

**PHÒNG GD & ĐT HUNG YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TRƯỜNG TH HIẾN NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38 /CLPTGD-THHN

*Hiến Nam, ngày 22 tháng 03 năm 2021*

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021- 2025 ĐỊNH HƯỚNG  
ĐẾN NĂM 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-CTUBND ngày 04/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường Tiểu học;

Căn cứ vào Chương trình số 08-CTr/TU ngày 20/01/2021 của Thành ủy Hưng Yên về phát triển Giáo dục - Đào tạo và xây dựng trường chuẩn quốc gia quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ vào Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 18/03/2021 của UBND thành phố Hưng Yên về thực hiện Chương trình phát triển Giáo dục - Đào tạo và xây dựng trường chuẩn quốc gia quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường Tiểu học kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/1/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và của đơn vị;

Trên cơ sở đánh giá việc thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 - 2020, trường Tiểu học Hiến Nam xây dựng Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 cụ thể như sau:

## I. TỔNG QUAN VỀ NHÀ TRƯỜNG

\* Giới thiệu lịch sử nhà trường:

Trường Tiểu học Hiến Nam được thành lập từ năm 1989. Năm 2004 trường được xây dựng mới trên đường Hải Thượng Lãn Ông. Khuôn viên trường rộng khoảng 10.000m<sup>2</sup>, được xây dựng với quy mô hiện đại, phù hợp các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia. Từ cổng trường đi vào là dãy các phòng lớp học được xây kiên cố 3 tầng, bên phải xây dựng khu nhà hiệu bộ kiên cố 2 tầng. Bên trái là khu lớp học và phòng chức năng. Sân trường có một số bồn cây trang trí hợp lí. Phía trước và hai bên cạnh trường có trồng dãy hàng cây cau và phượng và một số cây tạo cảnh quan trường học xanh mát. Trường xây dựng cạnh đường giao thông, khu trung tâm của phường. Học sinh được học tập trung tại một điểm trường, rất thuận lợi cho con em trong phường tới trường học tập, sinh hoạt. Tháng 1 năm 2014 trường được uỷ ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ra quyết định công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Trường có tổng số 43 cán bộ giáo viên. Trong đó có 3 CBQL, 01 giáo viên kiêm TPT, 01 giáo viên hợp đồng kiêm thư viện, 01 giáo viên kiêm thiết bị, 01 kế toán kiêm văn thư. Giáo viên trực tiếp giảng dạy có 39 thầy cô giáo với đầy đủ loại hình đào tạo để dạy văn hóa và các môn năng khiếu. 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn, trong đó 92,5% số giáo viên đạt trình độ trên chuẩn. 5 năm gần đây, nhà trường có 08 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Trường đã được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

Trường có chi bộ Đảng gồm 27 đồng chí. Đồng chí hiệu trưởng kiêm Bí thư chi bộ. Các đồng chí đảng viên luôn gương mẫu, có ý thức trách nhiệm cao trong công việc, có năng lực tập hợp quần chúng. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đều hoạt động tốt dưới sự chỉ đạo của đồng chí hiệu trưởng đã góp phần xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

Toàn trường có 29 lớp với tổng số 1154 học sinh. Trường có 29 phòng học. Mỗi lớp học riêng 1 phòng. 100% học sinh học chương trình 8-9 buổi/tuần. Các em đa số là con em trong nông dân trong phường và học tập trung học tại 1 điểm trường. Phụ huynh học sinh nhiệt tình, bước đầu đã quan tâm đến việc học của con em mình. Mặc dù phường còn nhiều khó khăn, song lãnh đạo phường luôn quan tâm tạo mọi điều kiện để tu sửa cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học, tạo điều kiện thuận lợi giúp nhà trường không ngừng phát triển, nâng cao chất lượng dạy và học.

Chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình hành động của tập thể CBGV-NV cũng như các thế hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi

mới căn bản toàn diện Giáo dục nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển Kinh tế - Văn hoá - Xã hội của đất nước trong thời kỳ CNH&HĐH đất nước.

## **II. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

### **1. Đặc điểm tình hình:**

Trường TH Hiến Nam nằm ở trung tâm thành phố Hưng Yên, có một số tuyến đường giao thông huyết mạch chạy qua là điều kiện để nhân dân mở rộng giao lưu kinh tế với một số tỉnh lân cận. Phường Hiến Nam có 5 Khu phố: An Thịnh, An Đông, An Vũ, Nhân Dục, Ấp Dâu, Nhân Dục. Nhân dân trong phường một phần là cán bộ, công nhân còn phần lớn sản xuất nông nghiệp, làm dịch vụ buôn bán nhỏ ở phường và các địa phương khác. Đời sống nhân dân ở mức trung bình khá so với mặt bằng của thành phố, trình độ dân trí tương đối phát triển.

Đảng bộ phường, ủy ban nhân dân phường quan tâm đến đến mọi phong trào phát triển giáo dục của nhà trường

#### **1.1. Số liệu lớp, học sinh:**

Năm học 2020 - 2021 trường Tiểu học Hiến Nam có 29 lớp với 1158 học sinh ( tăng 82 em so với năm học trước). Trong đó:

Khối 1: 6 lớp = 237 HS

Khối 4: 5 lớp = 220 HS

Khối 2: 6 lớp = 237 HS

Khối 5: 5 lớp = 188 HS

Khối 3: 7 lớp = 272 HS

#### **1.2. Về nhân sự**

\* **Tổng số CBGVNV:** 42 đồng chí ( 40 nữ ). Trong đó :

- Ban giám hiệu: 3 đồng chí
- Nhân viên: 01 đồng chí
- Giáo viên chủ nhiệm lớp: 29 đồng chí và 2 giáo viên nghỉ sinh;
- Giáo viên dạy Mỹ thuật: 02 đồng chí
- Giáo viên dạy Âm nhạc: 02 đồng chí
- Giáo viên dạy Ngoại ngữ: 02 đồng chí
- Giáo viên dạy GDTC : 01 đồng chí

\* **Trình độ chuyên môn:**

- Cao đẳng kế toán: 1 - TH sư phạm: 2

- Cao đẳng sư phạm: 8 - Đại học sư phạm: 30
- Thạc sĩ : 1 \* **Độ tuổi:**
- Từ 20 tuổi - 29 tuổi: 2 đồng chí - Từ 30 tuổi - 39 tuổi: 11 đồng chí
- Từ 40 tuổi - 49 tuổi: 25 đồng chí - Từ 50 tuổi - 54 tuổi: 04 đồng chí
- Từ 55 tuổi - 60 tuổi: 0 đồng chí

\* **Đảng viên:**

- Đảng viên chiếm tỉ lệ:  $27/42 = 74 \%$

**1.3. Về cơ sở vật chất**

- Diện tích khuôn viên: 9998,9 m<sup>2</sup>
- Tổng số phòng học : 29/29 đạt tỷ lệ 1,0
- Phòng chức năng : 7

**1.4. Các lực lượng giáo dục**

\* **Công đoàn nhà trường**

- Ban chấp hành công đoàn luôn đoàn kết, năng động, sáng tạo, làm việc có hiệu quả.

- Làm tốt công tác phối hợp để làm tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường, các đợt hội thi, hội giảng, chăm lo tốt đời sống của CBGVNV.

\* **Đoàn đội**

Tổ chức tốt mọi hoạt động giáo dục tập thể, các hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh trải nghiệm.

Luôn được Hội đồng đội đánh giá cao về mọi hoạt động.

\* **Các bộ phận khác**

- Thư viện thiết bị phục vụ tốt các hoạt động của dạy và học của nhà trường.

- Nhà trường kết hợp với trạm y tế xã để chăm sóc tốt sức khỏe của CBGVNV và học sinh thường xuyên; phối hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm giáo dục tốt học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh xanh, sạch, đẹp.

\* **Phụ huynh học sinh**

Phụ huynh học sinh của nhà trường luôn quan tâm để phong trào giáo dục.

Đặc biệt trong những năm gần đây phong trào xã hội hóa giáo dục luôn được phụ huynh học sinh ủng hộ cao tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

### **1.5. Phổ cập GD & XMC và trường chuẩn Quốc gia:**

- Hàng năm nhà trường củng cố, duy trì các điều kiện PCGDTH, PCGD XMC đạt mức III.

- Căn cứ vào các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, nhà trường đã rà soát và đạt kết quả (kèm theo phụ 01).

### **2. Môi trường bên trong (thầy, trò, cơ sở vật chất, thiết bị, quản lý....)**

#### **a) Mặt mạnh:**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao và có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, đáp ứng với yêu cầu.

Tích cực trong công tác, quan tâm khai thác triệt để, hiệu quả điều kiện cơ sở vật chất hiện có, tập trung thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đảm bảo mục tiêu giáo dục tiểu học phát triển bền vững.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: luôn nhạy bén, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Xây dựng kế hoạch đầy đủ, cụ thể, có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng, tính nhiệm của giáo viên và nhân viên nhà trường. Trong những năm học vừa qua, công tác quản lý chất lượng của nhà trường luôn được thực hiện tốt, tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục; quan tâm thường xuyên công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, phân công chuyên môn theo đúng năng lực, đẩy mạnh thực hiện đổi mới quản lý và phương pháp dạy học, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin; tổ chức thực hiện nghiêm túc đánh giá học sinh và thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh kịp thời phụ huynh theo quy định.

- Đa số học sinh được sự quan tâm đầu tư của gia đình, phụ huynh nhiệt tình hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học được trang bị đảm bảo ở mức độ tối thiểu.

#### **\* Kết quả đạt được trong những năm qua:**

Nội dung	Đơn vị tính	Thành tích năm học	
		2018-2019	2019-2020

Tỉ lệ trẻ 6 tuổi ra lớp Một	%	100	100
Đạt chuẩn PCGDTH ĐĐT		Mức độ 3	Mức độ 3
Tỉ lệ học sinh lớp 5 Hoàn thành chương trình tiểu học	%	100	100
Tỉ lệ học sinh Hoàn thành chương trình lớp học (lên lớp thẳng)	%	100	99,8
Số giáo viên giỏi cấp trường	GV	12	15
Số giáo viên giỏi cấp huyện (tương đương)	GV	2	2
Số giáo viên giỏi cấp tỉnh(tương đương)	GV	6	0
Số sáng kiến được công nhận cấp trường	SK	10	8
Số sáng kiến được công nhận cấp huyện	SK	6	4
Số sáng kiến đăng tạp chí ngành	SK	0	0

#### **b) Mặt yếu:**

- Nhà trường gặp khó khăn về cơ sở vật chất, thực sự chưa đáp ứng tốt nhu cầu giảng dạy và học tập. Nhà trường thiếu các phòng chức năng, thiết bị trên bãi tập còn ít, phần nào ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường.
- Một số phụ huynh thuộc hộ nghèo, ở tạm trú, làm nghề tự do, điều kiện chăm lo cho con em còn hạn chế.
- Hoạt động của Ban đại diện CMHS các lớp chưa đồng bộ, một số phụ huynh chưa thật sự quan tâm, nhiệt tình vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

#### **3. Môi trường bên ngoài (kinh tế, văn hóa, xã hội, dân cư, cộng đồng....)**

**a) Cơ hội:** Đa số phụ huynh là nông dân, song có nhận thức đúng công tác đổi mới, mục tiêu giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục, xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm hỗ trợ của Đảng ủy, chính quyền, ban ngành đoàn thể tại địa phương và nhất là sự quan tâm, hỗ trợ nhiệt tình của Ban đại diện CMHS trường, lớp. Được sự chỉ đạo sâu sát và trực tiếp của Phòng GD&ĐT TP Hưng Yên
- Nhà trường được hầu hết phụ huynh và học sinh tin tưởng, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn chuẩn và kỹ năng sự phạm tốt.

#### **b) Thách thức:**

- Trường Tiểu học Hiến Nam nằm ở trung tâm thành phố Hưng Yên. Là nơi trung tâm văn hóa, kinh tế của thành phố
- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đạt chuẩn theo yêu cầu hiện nay, chưa đáp ứng nhu cầu học tập trong môi trường chuẩn theo xu hướng hội nhập quốc tế. Chính vì thế có ảnh hưởng ít nhiều đến công tác đổi mới, hoạt động dạy và học trong nhà

trường.Nhà trường gặp khó khăn, hạn chế khi tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh.

#### **4. Các vấn đề chiến lược:**

##### **a) Danh mục vấn đề:**

- Xây dựng chuẩn cơ sở vật chất nhà trường.
  - Chất lượng giảng dạy và học tập 2 buổi/ngày.
  - Phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh.
  - Phát triển văn hóa nhà trường.
  - Phát triển chất lượng đội ngũ theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế hội nhập.
  - Duy trì hoạt động Xây dựng trường trường học thân thiện, học sinh tích cực.
  - Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.
- Đẩy mạnh việc đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp đánh giá học sinh, đổi mới sinh hoạt sinh môn, ứng dụng hiệu CNTT trong dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

##### **b) Nguyên nhân của vấn đề:**

- Cơ sở vật chất của nhà trường chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học, chưa đảm bảo chuẩn theo yêu cầu tối thiểu (bãi tập ít thiết bị vận động, các phòng chức năng, phòng học còn thiếu trang thiết bị...).
- Chất lượng công tác của một số giáo viên, nhân viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chất lượng đội ngũ phát triển chưa đồng bộ, chưa đảm bảo tính hiện đại.

##### **c) Các vấn đề ưu tiên giải quyết:**

- Chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Phát triển chất lượng đội ngũ theo hướng hiện đại, phù hợp thực tiễn, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới.
- Phát triển văn hóa nhà trường.
- Duy trì thường xuyên hoạt động Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đảm bảo học sinh được học tập trong môi trường thân thiện. Tạo động lực làm việc cho đội ngũ.
- Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG QUY HOẠCH**

#### **1. Sứ mệnh:**

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương và có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết tài năng của mình.

#### **2. Các giá trị cốt lõi:**

- Tinh thần đoàn kết.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Tính trung thực.
- Lòng tự trọng
- Tình nhân ái.
- Sự hợp tác.
- Tính sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.

### **3. Tâm nhìn:**

Xây dựng ngôi trường là một trong những trường có nền nếp, uy tín và chất lượng của thành phố Hưng Yên. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Trường Tiểu học Hiến Nam là trường học hạnh phúc.

## **IV. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu:**

#### **a) Mục tiêu chung:**

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS
- Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội.
- Xây dựng trường học theo mô hình tiên tiến, hiện đại, duy trì hoạt động xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

#### **b) Mục tiêu cụ thể:**

**\* Đến năm 2025 trường tiểu học Hiến Nam phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch ngắn hạn, được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục với các tiêu chí quan trọng sau:**

- Trường học an toàn, hạnh phúc, thân thiện.
- Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.
- củng cố, duy trì các điều kiện PCGDTH, PCGDXXMC đạt mức III
- Tỷ lệ học sinh lên lớp, HTCTTH đạt 99% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh lưu ban không quá 1%, không có học sinh bỏ học.
- Danh hiệu thi đua: HS đạt danh hiệu HS HTXS các nội dung học tập và rèn luyện 20%; HSHT vượt trội, vượt bậc các môn học 40%
- Có 100% học sinh xếp loại Đ trở lên về các năng lực , phẩm chất.
- Trình độ đào tạo của cán bộ, GV đạt TĐ chuẩn 100%.
- Tỷ lệ GV dạy giỏi cấp TP, cấp tỉnh 25% trở lên.
- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV TH có 90% xếp loại khá trở lên.
- Cơ sở vật chất đảm bảo theo quy định trường chuẩn Quốc gia mức độ II.



**\* Đến năm 2025 trường tiểu học Hiến Nam phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu kế hoạch trung hạn với các tiêu chí quan trọng sau:**

- Duy trì phổ cập GDTH, PCGDXMC mức độ III.
- Duy trì tiêu chuẩn “Trường học thân thiện-học sinh tích cực”.
- Trường TH đạt chuẩn quốc gia mức độ II.
- Chất lượng giáo dục được khẳng định.
- Thương hiệu nhà trường được nâng cao.
- Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức 3.

Tầm nhìn đến năm 2025: Đạt Chuẩn Quốc gia mức độ 2 năm học 2021 -2022.

Mức độ 2 giai đoạn 2020-2025.

## **2. Chỉ tiêu:**

### **.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên:**

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên được xếp loại Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học từ đạt trở lên.

- Giáo viên nam dưới 55 tuổi, nữ dưới 50 tuổi sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 60 % số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin.

- Phấn đấu 100% GV đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn 80%. Hàng năm có trên 80% GV đạt giỏi cấp trường, tỷ lệ GV giỏi cấp TP cấp tỉnh đạt 10% trở lên.

### **2.2. Học sinh:**

- Duy trì sĩ số hàng năm, không có học sinh bỏ học. Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,5% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đạt 98,5% trở lên.

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% .

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết cách xử lý các tình huống trong giao tiếp, sinh hoạt trong cộng đồng, bảo vệ sức khỏe bản thân, bạn bè, gia đình và cộng đồng, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động từ thiện, xã hội.

### **2.3. Cơ sở vật chất:**

- Tham mưu địa phương quy hoạch trường đạt chuẩn về cơ sở vật chất, trang bị bàn ghế đúng quy chuẩn để hoàn thành mục tiêu được công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2020 - 2015. Xây dựng nhà trường đạt chuẩn: Có sân chơi, bãi tập với đầy đủ trang thiết bị, thêm 01 phòng học, 01 phòng học truyền thống và 01 phòng đa chức năng, thiết bị đầy đủ, theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo theo chuẩn, tạo điều kiện tốt nhất cho học sinh tham gia các hoạt động giáo dục phù hợp lứa tuổi, phát triển năng lực học tập, hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực theo yêu cầu.

Các phòng	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Phòng học/lớp	29/29	30/30	31/31	30/30	30/30
Phòng TA	2	2	2	2	2
Phòng Tin	01	01	01	01	01
Phòng Mỹ thuật	1	1	1	1	1
Phòng Âm nhạc	1	1	1	1	1
Phòng TT Đội	1	1	1	1	1
Phòng y tế	1	1	1	1	1
Văn phòng	1	1	1	1	1
Phòng Hiệu trưởng	1	1	1	1	1
Phòng Chuyên môn	3	3	3	3	3
Phòng thư viện	1	1	1	1	1
Phòng đọc HS	1	1	1	1	1
Phòng đọc GV	1	1	1	1	1
Phòng thiết bị	1	1	1	1	1
Phòng bảo vệ	1	1	1	1	1
Kho	1	1	1	1	1
Lán xe HS	2	2	2	2	2
Lán xe GV	2	2	2	2	2
Nhà VS HS	2	2	2	2	2
Nhà VS GV	2	2	2	2	2
Máy chiếu	35	35	35	35	35
Tivi để dạy học	2	2	3	4	5
Loa máy trợ giảng	0	0	35	35	35
Nhà đa năng	0	01	1	1	1
Sân tập	1	1	1	1	1

**2.4. Thực hiện Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch phát triển trường lớp:**

- Duy trì tổ chức thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện.

- Thực hiện Kế hoạch phát triển hàng năm phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, thực tế cơ sở vật chất nhà trường, đảm bảo bố trí số lượng học sinh/lớp

đúng quy chuẩn, tạo điều kiện tổ chức hiệu quả các hoạt động dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018.

Khối lớp	Năm học 2020-2021		Năm học 2021-2022		Năm học 2022-2023		Năm học 2023-2024		Năm học 2024-2025	
	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số	Số lớp	Sĩ số
1	6	237	6	235	6	238	6	240	6	239
2	6	237	6	237	6	235	6	238	6	240
3	7	272	6	237	6	237	6	235	6	238
4	5	220	7	272	6	237	6	237	6	235
5	5	188	5	220	7	272	6	237	6	237
<b>Tổng</b>	<b>29</b>	<b>1154</b>	<b>30</b>	<b>1201</b>	<b>31</b>	<b>1219</b>	<b>30</b>	<b>1173</b>	<b>30</b>	<b>1172</b>

## 2.5. Nhu cầu giáo viên

Khối lớp	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
GVVH	31	32	33	33	33
GVAN	2	2	2	2	2
GVMT	2	2	2	2	2
GVTA	2	2	2	2	2
GVTD	1	1	1	1	1
GVTin	0	1	1	1	1
<b>Tổng</b>	<b>38</b>	<b>40</b>	<b>41</b>	<b>41</b>	<b>41</b>

## 2.6. Dự kiến phân công giáo viên dạy thay sách

Năm học	Tên GV	GV nòng cốt	Ghi chú
<b>2020-2021 Lớp 1</b>	Phạm Thị Thắm	Phạm Thị Thắm	
	Trần T Thu Huyền		
	Nhữ T Thanh Huyền Bùi		
	Thúy Hương Phạm T Minh Thảo Lê Thị Nhã		
<b>2021-2022 Lớp 2</b>	Lê T Thanh Thủy	Lê Thị Thanh Thủy	
	Lâm thị Hương		
	Nguyễn T.Ngọc Ánh Phạm		
	T Thủy Tiên		

	Vũ T Huyền Trang Nguyễn Thị Linh		
<b>2022-2023</b> <b>Lớp 3</b>	Phạm T Tuyết Phương	Phạm Thị Tuyết Phương	
	Nguyễn Thị Lê		
	Nguyễn Thị Bích Ngọc Lê		
	Thu Hằng Bùi Thị Kim Anh Tạ Thị Quỳnh Anh		
<b>2023-2024 Lớp 4</b>	Phạm Thúy Quỳnh	Phạm Thúy Quỳnh	
	Phạm Thị Huệ Nguyễn Thị Huệ Nguyễn Thị Hồng Nga		
	Vũ Phương Nhung		
<b>2024-2025 Lớp 5</b>	Nguyễn Thị Thu	Nguyễn Thị Thu	
	Trần Thị Hồng Tươi Phạm		
	Thị Mến Phạm Thị Kim		
	Liên Nguyễn Thị Ngọc Bùi		
	Thị Thu Lan		

## V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC 1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong đội ngũ CB, GV, NV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.
- Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá học sinh, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nâng cao năng lực đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu ngày càng phát triển của xã hội thế xu hướng hội nhập quốc tế.
- Phát huy và phát triển Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

## **2. Các giải pháp cụ thể:**

### **2.1. Thể chế và chính sách:**

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.
- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.
- Duy trì xây dựng và cụ thể hóa Quy chế dân chủ và Quy tắc ứng xử trong trường học, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả.

## **2**

### **2.2. Tổ chức bộ máy:**

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CB, GV, NV phù hợp với yêu cầu giảng dạy, công tác.
- Tiếp tục thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

### **2.3. Đổi mới quản lý và dạy học:**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho đội ngũ về yêu cầu đổi mới, thay đổi tư duy kịp thời đáp ứng yêu cầu đổi mới của xã hội.
- Hàng năm, mỗi cán bộ quản lý, giáo viên tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong công tác để từ đó xây dựng và có biện pháp phấn đấu thực hiện nhằm tạo uy tín, xây dựng thương hiệu cho bản thân mình. **a) Về phía Giáo viên:**
  - Từ kết quả kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên trong năm học qua, ngay từ đầu năm học mới, mỗi giáo viên tiếp tục xây dựng kế hoạch cá nhân thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo mô hình trường tiểu học mới trong năm học. BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch tổ chức kiểm tra, ghi nhận, đánh giá mức độ, hiệu quả đổi mới ở từng thời điểm trong năm học nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời, nâng cao chất lượng giáo dục. Việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên phải phù hợp với đối tượng học sinh, đặc điểm tình hình thực tế trên lớp. Giáo viên vận dụng sáng tạo, hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để thực hiện các hoạt động đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục.
  - Thực hiện dạy học và đánh giá kết quả dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, chú trọng phát triển năng lực học sinh.
  - Thực hiện Ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy: sử dụng các phần mềm hỗ trợ cho soạn giảng, nâng cao hiệu quả giờ dạy.
  - Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học sẵn có và tăng cường làm thêm ĐDDH để nâng cao hiệu quả giảng dạy, chuẩn bị chu đáo phương tiện hỗ trợ các hoạt động trong tiết dạy.

### **b) Về phía Cán bộ quản lý:**

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng nâng cao năng lực theo Chuẩn Hiệu trưởng, công tác tự bồi dưỡng Hiệu trưởng về nội dung, quan điểm đổi mới công tác quản lí theo chương trình STEM và chương trình bồi dưỡng theo hình thức liên kết Việt Nam -Singapore, công tác chỉ đạo và quản lí việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, đánh giá học sinh. Đồng thời đẩy mạnh việc bồi dưỡng năng lực đánh giá giáo viên theo Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học; xây dựng và phát triển nhà trường theo mô hình trường học mới.

Hiệu trưởng tập trung thực hiện đổi mới công tác quản lí với các nội dung sau:

**Quản lý hoạt động chuyên môn:**

- Dự giờ, kiểm tra chuyên môn đảm bảo đánh giá, phản ánh đúng năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, việc thực hiện quy chế chuyên môn của từng giáo viên. Tổ chức theo dõi, đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học đúng quy trình, có đủ cơ sở đánh giá đúng thực chất (hồ sơ minh chứng).
- Chỉ đạo giảng dạy và đánh giá học sinh theo mô hình trường học mới. Tổ chức phổ biến, quán triệt đến giáo viên việc thực hiện dạy học, đánh giá kết quả dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình, đánh giá học theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT; Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT; Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT và tổ chức theo dõi, kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ thường xuyên thông qua các hình thức dự giờ, kiểm tra chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, ... . Tổ chức chuyên đề, hội thảo chia sẻ, học tập thực hiện đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, phương pháp đánh giá học sinh, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo yêu cầu.
- Tăng cường trật tự kỉ cương, xây dựng và củng cố nề nếp, thực hiện tốt quy chế dân chủ, bố trí sử dụng hợp lí đội ngũ, kịp thời giải quyết khiếu nại tố cáo, tránh để vượt cấp. kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học, thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá xếp loại học sinh, tránh chạy theo bệnh thành tích.
- Chú trọng việc tổ chức các hoạt động chuyên môn như hội thảo, chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ thăm lớp, phong trào thi đua Hai tốt, ... tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng học tập trong nhà trường, thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học.
- Đa dạng hoá các hình thức kiểm tra, dự giờ nhằm đánh giá thực chất hiệu quả công tác của đội ngũ, kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng công việc.
- Tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra hoạt động dạy và học, việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên. Nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời.
- Thực hiện phân cấp quản lý đến từng tổ khối chuyên môn, hình thành và sử dụng mạng lưới chuyên môn trong các hoạt động kiểm tra, bồi dưỡng.
- Phân công lãnh đạo thường xuyên tham dự sinh hoạt tổ chuyên môn để nắm bắt tình hình hoạt động và có ý kiến chỉ đạo kịp thời nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giúp tổ chuyên môn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm, tuyên dương, khen thưởng kịp thời.

### **Quản lý công tác hành chính, hồ sơ sổ sách:**

- Lập đầy đủ hồ sơ sổ sách quy định trong Điều lệ nhà trường. Các mẫu sổ sách, văn bản đảm bảo tính hợp lý, chính xác.
- Thành lập các hội đồng trường, tổ chuyên môn và phân công phân nhiệm hợp lý, cụ thể cho từng thành viên trong nhà trường đúng theo quy định của Điều lệ trường Tiểu học.
- Nghiên cứu, cập nhật thông tin thường xuyên. Lập hồ sơ nguyên tắc đầy đủ, khoa học để đảm bảo cho việc quản lý, chỉ đạo đúng văn bản hiện hành.
- Thực hiện quản lý văn bản đi, đến và lưu trữ văn bản đầy đủ, đúng theo đúng quy định.
- Tiếp tục thực hiện cải tiến quản lý nhân sự, quản lý hồ sơ đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, hồ sơ lưu trữ nhà trường.
- Tổ chức rà soát hồ sơ lưu trữ, cập nhật quản lý hồ sơ nhân sự, sắp xếp và lập hồ sơ theo dõi thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ theo từng năm học, các hồ sơ theo qui định trong nhà trường phổ thông.
- Thực hiện công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất nhằm phát hiện kịp thời thiếu sót, hạn chế để khắc phục, bổ sung đầy đủ.
- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên, đảm bảo phương tiện, điều kiện làm việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý hồ sơ hành chính. Tinh giản hồ sơ sổ sách không cần thiết.

### **3. Quản lý tài chính, tài sản:**

- Tiếp tục cải tiến công khai tài chính:
  - + Công khai các khoản hàng tháng trong buổi họp Hội đồng sư phạm hoặc niêm yết trong văn phòng nhà trường (kể cả các khoản thu ngoài quy định).
  - + Tổ chức tự kiểm tra tài chính hàng tháng, có biên bản kiểm tra cụ thể, đầy đủ thành phần theo quy định.
  - + Đảm bảo việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ theo từng giai đoạn giao kinh phí và tổ chức triển khai đến toàn thể CB, GV, NV nhà trường.
- Thực hiện tiết kiệm trong việc sử dụng các nguồn ngân sách được cấp.
- Phân công trách nhiệm cho Kế toán tham mưu và thực hiện các chế độ chính sách cho CB, GV, NV và học sinh đúng quy định.
- Thực hiện quản lý và cập nhật số liệu tài sản các năm học đúng quy định. Tổ chức cập nhật, theo dõi tài sản thường xuyên.
- Tổ chức rà soát, sắp xếp, hoàn chỉnh hồ sơ quản lý theo quy định. Kiểm tra thực tế tài sản hiện có để có thể điều chỉnh hồ sơ theo dõi kịp thời đúng tên gọi, số lượng.
- Giao trách nhiệm bảo quản tài sản cho CB, GV, NV sử dụng trong từng năm học, có biên bản bàn giao cụ thể. Chú trọng quán triệt đến đội ngũ việc thực hiện

bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị trường học. Khi sử dụng tài sản trường học đồng thời thực hiện việc bảo quản, phải kịp thời phát hiện và sửa chữa ngay khi tài sản có dấu hiệu hư hỏng. Đảm bảo những quy định trong việc sử dụng tài sản, dụng cụ lao động, tranh thiết bị dạy học.

- Thực hiện kiểm kê, đánh giá tài sản, cơ sở vật chất theo từng thời điểm theo quy định.

#### **2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:**

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục trong trường tiểu học: dạy chữ-dạy người theo quan điểm: “Học để biết, học để làm, học để chung sống, học để làm người”; chú trọng yêu cầu phát triển năng lực, phát triển tiềm năng riêng của học sinh, chú trọng phát triển cả con người xã hội và con người cá nhân; ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật, bạo lực trong học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, phát triển những phẩm chất và năng lực cho học sinh.

- Chỉ đạo dạy học theo hướng tích hợp, phân hóa nhằm bảo đảm phát triển tiềm năng của mỗi học sinh, phát triển khả năng của học sinh nhằm giải quyết có hiệu quả các vấn đề trong học tập và trong cuộc sống.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều quy định đánh giá học sinh tiểu học Ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/09/2020. Coi trọng việc động viên, khuyến khích sự tiến bộ của học sinh; Phát huy tính năng động, sáng tạo, khả năng tự học, tự đánh giá của học sinh; xây dựng niềm tin, rèn luyện đạo đức theo truyền thống Việt Nam.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trường tiểu học theo quy định.

- Xây dựng cho học sinh ý thức tự giác trong học tập, hình thành phương pháp học tập: tự học, tự chủ, sáng tạo, hợp tác, kiên trì bền chí; học tập có hiệu quả.

#### **2.5. Phát triển đội ngũ:**

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Thường xuyên quán triệt, nâng cao nhận thức tư tưởng, phát huy tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ.



- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Hàng năm tổ chức nhiều hoạt động chuyên môn, tập huấn, bồi dưỡng, tạo điều kiện cho đội ngũ tự học tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, giáo viên trẻ có năng lực bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Tạo điều kiện GV Tiếng Anh tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đảm bảo đủ năng lực giảng dạy chương trình Tiếng Anh mới 4 tiết/tuần.

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy.

- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV đi học đạt chuẩn theo ngạch đang hưởng và nâng cao trình độ trên chuẩn, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:

+ Cử 05 GV thuộc diện quy hoạch theo học lớp bồi dưỡng Quản lý giáo dục.

+100% CB, GV, NV đạt trình độ Tin học, Anh văn theo tiêu chuẩn hạng ngạch, đáp ứng yêu cầu công tác.

- Kinh phí: Đối tượng không thuộc diện quy hoạch, dự nguồn tự túc kinh phí đi học.

## **2.6. Nâng cấp cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, công nghệ:**

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng chức năng. Tiếp tục tham mưu lãnh đạo ngành, địa phương xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất nhà trường, đảm bảo diện tích đủ chuẩn theo quy định. Trước mắt trang bị bàn ghế học sinh cho các phòng học chức năng, tu bổ, nâng cấp các phòng chức năng, đảm bảo kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày: Phòng dạy Tiếng Anh, phòng dạy Âm nhạc, phòng Mỹ thuật, phòng Tin học.

+ Bổ sung diện tích sân tập cho học sinh. Nâng cấp khu sân chơi cho học sinh được đảm bảo an toàn.

+ Đảm bảo số lượng học sinh 35 em/1 lớp; tổng số lớp toàn trường đến năm 2025 là 30lớp (có năm 31 lớp).

- Tiếp tục tham mưu xây thêm 6 phòng học, 1 phòng chức năng, 1 phòng truyền thống, đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet. Trang bị bổ sung thiết bị, công nghệ hàng năm nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học:

**Kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương:**

+ Tham mưu bổ sung 35 máy vi tính học sinh, đảm bảo 1 máy/1 học sinh(dự kiến mỗi năm cấp bổ sung khoảng 05 máy).

+ Lắp bổ sung 05 công Wifi phục vụ công tác quản lý, dạy và học, đảm bảo 100% các phòng học và các phòng chức năng có kết nối mạng.

**Kinh phí tự túc:**

+ 100% giáo viên có máy tính ở nhà. Trong đó có 80% giáo viên có máy tính xách tay trở lên.

**2.7. Xây dựng môi trường giáo dục:**

- Duy trì thực hiện thường xuyên hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Trên cơ sở kết quả thực hiện qua từng năm học, nhà trường quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung:

+ Đảm bảo trường, lớp luôn Sạch-xanh-đẹp, các nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, có xà phòng cho học sinh rửa tay sau khi đi vệ sinh; tiếp tục tổ chức phong trào trồng cây xanh, chăm sóc bồn hoa trong nhà trường. Duy trì thực hiện mô hình “Góc môi trường”, “môi trường của chúng em”.

+ Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” trong năm học. Tổ chức Hội thảo rút kinh nghiệm về kết quả phong trào thi đua trong những năm học qua, từ đó có biện pháp khắc phục, hướng phấn đấu trong năm học tới. Tiếp tục duy trì thực hiện hiệu quả mô hình “Thư viện lớp học”, “Thư viện xanh”, “Lớp học thân thiện”.

+ Tổ chức thực hiện thường xuyên việc chăm sóc và tìm hiểu, tổ chức cho HS tham quan trải nghiệm khu di tích lịch sử địa phương: “Đài tưởng niệm” và các di tích trên địa bàn Chùa Chuông; Đền thờ Đức Nam Hải Đại Vương.Thường xuyên đưa các nội dung giáo dục truyền thống vào nhà trường thông qua trò chơi dân gian, hát dân ca.

+ Quan tâm giáo dục học sinh kỹ năng sống và xây dựng, thực hiện hiệu quả quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trong từng năm học: xử lý tình huống, thực hành, tham quan thực tế, ... tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm kiến thức giáo dục kỹ năng sống, có ý thức bảo vệ sức khỏe bản thân, có kỹ năng sống hòa nhập cộng đồng. Tiếp tục thực hiện rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, biết sống khỏe mạnh và an toàn; có ý thức trách nhiệm giữ gìn vệ sinh trường học.

+ Tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh, các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương, tổ chức nhiều trò chơi dân gian, trò chơi vận động, hát múa dân ca, ca dao tục ngữ phù hợp lứa tuổi. Duy trì việc tổ chức lễ ra trường cho học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học tạo dấu ấn tốt đẹp cho học sinh trước khi ra trường.

- Dưới sự chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương, nhà trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, ban ngành đoàn thể địa phương và gia đình học sinh

để tổ chức các hoạt động giáo dục thiết thực, hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

### **2.8. Đẩy mạnh công tác tài trợ, viện trợ:**

- Tổ chức họp CMHS đầu các năm học và cử Ban đại diện CMHS lớp, trường đúng theo Điều lệ Ban đại diện CMHS được Ban hành theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT, thiết lập mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ giữa Ban đại diện CMHS với nhà trường để tổ chức, thực hiện các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện trong nhà trường. Cùng với nhà trường xây dựng được môi trường giáo dục thân thiện, hiệu quả. Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo có liên quan đến toàn thể huynh học sinh trong cuộc họp đầu năm. Chú trọng việc thu chi, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS đúng theo quy định.

- Thực hiện Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ: Tổ chức tuyên truyền, huy động sự tham gia của nhiều nguồn lực xã hội. Khai thác và tận dụng mọi nguồn lực trang bị bổ sung thiết bị dạy và học, CSVC, tạo điều kiện tốt cho học sinh học tập.

- Phối hợp với Chi hội khuyến học trường phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động, xây dựng mỗi lớp là một chi hội khuyến học trực thuộc chi hội trường, tiếp tục vận động phát triển nguồn quỹ khuyến học.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng trong bảo vệ, bảo dưỡng CSVC. BGH thường xuyên tham mưu với cấp uỷ, chính quyền, Hội đồng giáo dục địa phương trong việc xây dựng kế hoạch phát triển năm học, xây dựng điều kiện giáo dục, thực hiện kế hoạch nhà trường, huy động học sinh ra lớp.

- Tham mưu với chính quyền địa phương, đẩy mạnh công tác tài trợ, viện trợ để hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Phối hợp với Hội đồng giáo dục phường, tham mưu Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học đóng góp, hỗ trợ, tạo điều kiện cho hoạt động giáo dục của trường như tu bổ CSVC, đóng góp, bảo trì phòng máy vi tính; hỗ trợ hoạt động dạy và học; khen thưởng học sinh qua các hoạt động phong trào, khen thưởng học sinh cuối năm học, giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học.

### **2.9. Kế hoạch - tài chính:**

- Xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường hàng năm. Các bộ phận, tổ khối xây dựng kế hoạch, có giải pháp thực hiện cụ thể trong từng năm học.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hạch toán, và minh bạch các nguồn thu, chi.

- Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh hàng năm để tăng cường sự hỗ trợ, vận động đóng góp cho các hoạt động giáo dục của phụ huynh HS.

- Huy động các nguồn lực hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân mạnh thường quân.

- Tham mưu lãnh đạo địa phương trang bị cơ sở vật chất, xây dựng các phòng học bộ môn, phòng đa chức năng và mở rộng diện tích trường học, đáp ứng yêu cầu chuẩn trường học.

### **2.10. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy:**

- Tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về vai trò, vị trí của công nghệ thông tin (CNTT) trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho CBQL, giáo viên và nhân viên trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu hạng ngạch, yêu cầu phục vụ công việc. Tổ chức tốt việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, viên chức trong đơn vị theo hướng thiết thực, hiệu quả. Chú trọng hình thức bồi dưỡng tại chỗ, vừa học vừa thực hành ngay trên công việc của mình.

- Tăng cường sử dụng các phần mềm máy tính trong dạy - học, quản lý học sinh, quản lý CBGV, quản lý thư viện (EMIS, Vnedu, ...). Phát huy tính chủ động sáng tạo, tăng cường khai thác có hiệu quả trang bị cơ sở vật chất hiện có phục vụ công tác quản lý và giảng dạy. Tiếp tục tham mưu với cấp trên đầu tư trang, thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố CNTT từng bước tiếp cận với trình độ các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Tổ chức, phát động phong trào sáng tạo, sưu tầm, tuyển chọn các tư liệu dạy học điện tử (phần mềm hỗ trợ dạy học; tranh ảnh minh họa các môn học; tranh ảnh hoặc clip giải nghĩa các từ ngữ môn Tiếng Việt, ...) theo môn học, theo chủ đề thành các kho tư liệu dùng chung. Khuyến khích giáo viên tự soạn bài giảng điện tử, xây dựng các công cụ mô phỏng, đồ dùng dạy học (mô hình) được tạo ra từ các phần mềm như Flash, SivleLight, ... .

- Thực hiện công tác giao dịch bằng thư điện tử (Email) thường xuyên, hàng ngày. Tích cực tham gia các cuộc thi về ứng dụng CNTT: xây dựng bài giảng điện tử, xây dựng công cụ mô phỏng và đồ dùng dạy học. Sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học đảm bảo chính xác, kịp thời; sử dụng hệ thống phần mềm quản lý trường học CSDL ngành dùng chung của tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả trang Website nhà trường, quan tâm nội dung liên lạc trực tuyến, sử dụng dịch vụ liên lạc điện tử Vnedu, thông báo kết quả học tập và rèn luyện của học sinh kịp thời đến phụ huynh. Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động, văn bản, thông báo, ... nhằm công khai, minh bạch thông tin đến mọi đối tượng, nâng cao hiệu quả sử dụng của Website. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn, sách, báo, các tạp chí. . Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, phụ huynh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

**2. Cơ cấu tổ chức:** Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

\* **Giai đoạn 1: Từ năm học 2020- 2021:** Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung.

-Rà soát tự đánh giá các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Tham mưu cấp trang thiết bị phục vụ dạy học.

\* **Giai đoạn 2: Từ năm học 2021- 2022:** Trường phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nâng chất lượng giáo dục và xếp loại thi đua đứng tốp đầu trong các trường Tiểu học của thành phố Hưng Yên.

Đề nghị công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ II.

\* **Giai đoạn 3: Từ năm học 2022 - 2023:** Sẽ khẳng định mình về chất lượng giáo dục. Xây dựng được thương hiệu, uy tín của nhà trường trong cộng đồng và nhất là trong phụ huynh học sinh.

\***Giai đoạn 4: Từ năm học 2023 - 2024:** Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

\* **Giai đoạn 5: Từ năm học 2024 - 2025:** Tiếp tục trang bị thêm cơ sở vật chất phục vụ tốt cho công tác dạy và học cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu.

**4. Đối với Hiệu trưởng:** Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường trong từng năm học.

- Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

- Thực hiện công tác tham mưu với lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương sớm quy hoạch, xây dựng trường đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

**5. Đối với Phó Hiệu trưởng:** Thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

**6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

**7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**8. Đối với học sinh:**

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi hoàn thành chương trình tiểu học có kiến thức, kỹ năng và phẩm chất, năng lực cần thiết tiếp tục học trung học cơ sở.

**9. Đối với Ban đại diện Cha mẹ học sinh:**

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

**10. Các tổ chức đoàn thể trong trường:**

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

**11. Kiến nghị với cấp trên:**

- Đối với Phòng Giáo dục -Đào tạo thành phố Hưng Yên:

- + Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và chỉ đạo cho trường trong việc thực hiện nội dung theo đúng KH các hoạt động nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển.

- + Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

+ Tham mưu lãnh đạo địa phương hỗ trợ, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự tạo điều kiện cho nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.  
- Đối với chính quyền địa phương, UBND thành phố Hưng Yên: Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện Quy hoạch phát triển nhà trường.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (B/c);
- UBND phường (B/c);
- CM-CD- Khối trưởng: (t/h)
- Lưu VT



Nguyễn Thị Thắm

### UBND PHƯỜNG HIÊN NAM PHÊ DUYỆT

Ủy ban nhân dân phường Hiên Nam nhất trí với kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục 5 năm, giai đoạn 2024-2025, định hướng đến năm 2030. T. M UBND phường



CHỦ TỊCH  
BÙI VIỆT BẮC

### PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT



TRƯỞNG PHÒNG  
Nguyễn Trọng Bình

